

Bản án số: **117/2020/HS-PT**

Ngày: 11 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **41/2019/HS-PT** ngày 14 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo **Võ Đình T.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **62/2019/HS-ST** ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Đình Thành**, sinh năm 1983 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 2, phường X, quận T, thành phố Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Đình Q và bà Lê Thị T; có vợ là Lê Thị Phương D, có 01 con chung sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/6/2017 bị Công an quận C, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: **Võ Đình T** đã có giấy phép lái xe hạng C, là nhân viên lái xe tải của Công ty cổ phần và vận tải Petrolimex Đà Nẵng. Vào khoảng 13h10 ngày 15/6/2019, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 43C-134.92 của Công ty cổ phần và vận tải Petrolimex Đà Nẵng chở dầu từ Đà Nẵng đến nhập tại Cửa hàng xăng dầu Hùng Vương, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Sau khi nhập dầu xong, T điều khiển xe đi trên đường Quốc Lộ 1A từ Tam Kỳ quay về Đà Nẵng với tốc độ khoảng 50Km/h. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, xe của Thành đến Km 969 +900 Quốc Lộ 1A (thuộc địa phận thị trấn Hà Lam). Đoạn đường này được bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, giữa đường có dải phân cách cứng bằng bê tông chia đường thành hai chiều riêng biệt; trên chiều đường hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng có 02 vạch sơn không liên tục màu trắng, chia chiều đường thành 03 làn đường xe chạy; làn đường trái gần dải phân cách rộng 3,55m, làn đường giữa rộng 3,30m, làn đường phải rộng 1,90m. Lúc này trên làn đường xe T đang lưu thông có nhiều xe ô tô đang dừng chờ đèn đỏ tại ngã tư H, T giảm tốc độ xe đồng thời đánh tay lái sang phải cho xe ô tô BKS 43C-134.92 di chuyển dần sang làn đường giữa để đi qua ngã tư H. Khi ô tô BKS 43C-134.92 di chuyển sang làn đường giữa thì bánh trước bên phải của xe ô tô va vào đèn tín hiệu phía sau của xe mô tô BKS 92H1-155.85 do anh Trần Văn S điều khiển đang chạy phía trước cùng chiều ở làn đường giữa. Việc va chạm làm anh S ngã văng ra khỏi xe và nằm ngửa trên mặt đường; xe mô tô BKS 43C-134.92 ngã nghiêng sang trái trước về phía trước một đoạn dài 9,2m đến nằm dưới gầm đuôi xe ô tô BKS 29KT-103.65 do ông Phạm Ngọc A điều khiển đang đỗ cùng chiều sát mép lề đường bên phải. T điều khiển ô tô BKS 43C-134.92 chạy qua khỏi chỗ xe mô tô BKS 92H1-155.85 BKS khoảng 19m thì dừng lại. Anh Trần Văn S được đi đến Bệnh viện để cấp cứu và đã chết tại Bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 127/GDPY-PC09 ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận anh Trần Văn S chết do tai nạn giao thông xảy ra ngày 15/6/2019 tại Km 969+900 Quốc Lộ 1A (thuộc thị trấn H) gây đa chấn thương gồm: chấn thương ngực- bụng kín gây nhiều cung trước xương sườn bên trái, tràn khí, tràn dịch khoang màng phổi; chấn thương khung chậu, rách tầng sinh môn; gãy xương đùi phải; choáng chấn thương, choáng mất máu gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại Bản giám định số 775/C09C (Đ4) ngày 26/7/2018 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng kết luận chất màu đỏ thu trên đầu ốc của bánh trước bên phải xe ô tô BKS 43C-134.92 cùng loại với nhựa màu đỏ của ốp đèn tín hiệu phía sau bên trái xe mô tô BKS 92H1-155.85; chất màu vàng thu trên đầu ốc của bánh trước bên phải xe ô tô BKS 43C-134.92 cùng loại với màu sơn vàng của ốp nhựa hông bên trái phía sau và sơn màu vàng của ốp nhựa đuôi xe mô tô BKS 92H1-155.85.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐ ĐG ngày 07/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận xe mô tô BKS 92H1-155.85 bị thiệt hại 233.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **62/2019/HS-ST** ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Võ Đình T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo **Võ Đình T 06** (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị

bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 05/12/2019, bị cáo Võ Đình T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Võ Đình T 06 tháng tù là có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh vợ bị cáo vừa bị cắt hợp đồng lao động, hiện không có việc làm; con đẻ sinh năm 2009 bị bệnh “Tự kỷ”. Do có phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo được xem là người không có tiền án và tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú cụ thể và rõ ràng; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm để áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Võ Đình T có đơn kháng cáo về hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Đình T khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 15/6/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô Bồn biển kiểm soát số 43C- 134.92 của Công ty cổ phần và vận tải Petrolimex Đà Nẵng theo Quốc lộ 1A, hướng Tam Kỳ đi Đà Nẵng, với tốc độ 50 km/h. Khi đến ngã tư thị trấn H, lúc này trên đường phía trước xe T có nhiều xe mô tô đang dừng chờ đèn đỏ; T giảm tốc độ xe và đánh tay lái cho xe di chuyển sang làn đường giữa thì bánh trước bên phải của xe ô tô va vào đèn tín hiệu phía sau của xe mô tô BKS 92H1-155.85 do anh Trần Văn S điều khiển đang chạy phía trước cùng chiều ở làn đường giữa. Việc va chạm làm anh S ngã văng ra khỏi xe và nằm ngửa trên mặt đường và đã chết tại Bệnh viện.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y về nguyên nhân chết người và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông thiếu quan sát, cho xe chuyển làn đường không đảm bảo an toàn, không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện cùng chiều phía trước và đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nên bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HS-ST ngày 26/ 11/ 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam kết án bị cáo Võ Đình T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Võ Đình T 06 tháng tù là mức án thấp dưới khung hình phạt quy định. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh vợ bị cáo vừa bị chấm dứt hợp đồng lao động, hiện không có việc làm; con đẻ sinh năm 2009 bị bệnh “Tự kỷ” là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tại phiên tòa phúc thẩm phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới; bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể và rõ ràng nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người lần đầu phạm tội.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Võ Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Đình T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Võ Đình T 06** (Sáu) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 11/5/2020).

Giao bị cáo Võ Đình T cho Ủy ban nhân dân phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Võ Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/5/2020).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 06 CA Quảng Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thế Cẩm

